

Bản án số: 141/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16/6/2023

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Mai Khanh và bà Hồ Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Lệ Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa

Ngày 16/6/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2023 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/5/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: xóm 1, xã Nghi Th, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Lê Văn D, sinh năm 1990. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: xóm 16, xã Nghi Th, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An. Hiện đang sinh sống và làm việc tại: Số 32, ngõ 363, đoạn 2 đường Trung Chính, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/02/2015 tại UBND xã Nghi Th, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến khoảng đầu năm 2015, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cuộc sống kinh tế khó khăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Ngoài ra, do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống. Đến khoảng tháng 5/2015, cả hai vợ chồng cùng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Sau đó, chị Nguyễn Thị H về nước trước, anh Lê Văn D tiếp

tục ở lại Đài Loan làm việc. Vợ chồng không còn tôn trọng nhau, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2016, không quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị Nguyễn Thị H thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị H làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn D.

Về con chung: vợ chồng có một con chung là cháu Lê Nguyễn Bảo Ch, sinh ngày 31/3/2017, hiện cháu đang ở với chị Nguyễn Thị H. Nếu vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị Nguyễn Thị H là được nuôi con và không yêu cầu anh Lê Văn D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, ý kiến về việc ly hôn đề ngày 23/3/2023, bị đơn anh Lê Văn D trình bày: anh Lê Văn D thừa nhận về thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng như chị Nguyễn Thị H trình bày. Sau khi kết hôn, do cuộc sống khó khăn nên cả hai vợ chồng cùng đi lao động tại Đài Loan. Trong thời gian sinh sống tại Đài Loan thì vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung, không còn tình cảm với nhau nữa, không có đời sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Khi vợ chồng mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016. Vì vậy, chị Nguyễn Thị H làm đơn xin ly hôn thì anh Lê Văn D đồng ý.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung như chị H đã trình bày. Nếu vợ chồng ly hôn anh D đồng ý giao con cho chị H nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay anh Lê Văn D đang cư trú ở nước ngoài, không có điều kiện về Việt Nam để giải quyết vụ án nên anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh và ủy quyền cho anh Lê Văn Việt là anh trai của anh nhận các văn bản tố tụng của Tòa án để gửi cho anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lê Văn D hiện đang ở nước ngoài, không có điều kiện về Việt Nam để trực tiếp giải quyết vụ án nên đã có văn bản trình bày gửi về cho Tòa án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Văn bản của anh Lê Văn D gửi về có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Đài Loan. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, cả hai vợ chồng đi xuất khẩu lao động để cải thiện cuộc sống gia đình tại Đài Loan. Tuy nhiên, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, hai bên không có tiếng nói chung, không tin tưởng nhau và không quan tâm chăm sóc nhau nên chị Nguyễn Thị H đã về nước và vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn D. Anh D cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị H anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D có một con chung là Lê Nguyễn Bảo Ch, sinh ngày 31/3/2017, hiện cháu đang ở với chị H. Nay ly hôn, chị H, anh D thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng. Xét thấy sự thỏa thuận của chị H anh D là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận. Anh Lê Văn D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: chị H, anh D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477, khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D được ly hôn.

2. Về con chung:

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D: Giao con chung là Lê Nguyễn Bảo Ch, sinh ngày 31/3/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Bảo Ch đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Lê Văn D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai

được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012838 ngày 26/4/2023. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

6. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Bị đơn anh Lê Văn D đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghi Th, huyện Nghi L;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ